

Bản án số: 47/2021/HS-PT

Ngày: 20-4-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quân

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Phúc, Ông Vũ Đức Hùng

- Thư ký phiên tòa: Ông Thái Văn Trung – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Ngọc Bích - Kiểm sát viên.

Ngày 20/4/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 68/2020/TLPT-HS ngày 26/8/2020 đối với bị cáo Phạm Văn Đ do có kháng cáo của bị cáo và bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số 39/2020/HSST ngày 16/6/2020 của Tòa án nhân dân thị xã La Gi.

Bị cáo có kháng cáo:

Phạm Văn Đ, sinh năm 1977; tại Bình Thuận; nơi đăng ký HKTT: Khu phố 9, phường Phước H, thị xã Lg, tỉnh Bình Thuận; chỗ ở hiện nay: Khu phố 3, phường Tân Thiện, thị xã Lg, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: kinh doanh; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Kim O và bà Bùi Thị H; có vợ là Nguyễn Song H và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo theo yêu cầu:

+ Ông Lê Quang Y – luật sư, Công ty luật TNHH MTV Hiệp Nhất – Đoàn luật sư tỉnh ĐN (có mặt).

+ Ông Đào Viện Tr – luật sư, Công ty luật TNHH MTV Hiệp Nhất – Đoàn luật sư tỉnh ĐN (có mặt).

Cùng địa chỉ: Số 85 Lê Đại Hành, phường Hồ Nai, Tp B H, tỉnh Đ N.

- Bị hại: Công ty TNHH Thương mại dịch vụ tin học Navitech.

Địa chỉ: Số 229/48 Tân Thạnh, phường Tây Th, Quận TP, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật của bị hại: Ông Phạm Trọng H, Giám đốc.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại theo yêu cầu và đại diện theo ủy quyền:* Ông Phạm Minh T, luật sư, Văn phòng luật sư Phạm Minh T, Đoàn luật sư Tp Hồ Chí Minh (vắng mặt).

Địa chỉ: 224A Hồ Văn Huê, phường 9, Quận Phú Nh, thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Phạm Trọng H, sinh năm 1984 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Khu phố 9, phường Phước H, thị xã Lg, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 20 phút, ngày 09/5/2017, do nghi ngờ Phạm Trọng H là em ruột có hành vi ngược đãi cha ruột là ông Phạm Kim O nên Phạm Văn Đ đến khách sạn Thanh B địa chỉ số 67, đường Thống Nhất, khu phố 9, phường Phước H, thị xã L G để gặp H nhằm làm rõ nội dung sự việc. Khi đến nơi thì giữa bị cáo và H xảy ra tranh cãi lời qua tiếng lại, cho rằng H là em ruột nhưng có thái độ hỗn láo nên bị cáo có hành vi dùng tay hất đổ một số tài sản để trên bàn lễ tân của khách sạn Thanh Bình bao gồm: 01 màn hình máy hiệu LG; 01 máy tính xách tay hiệu HP; 01 bàn phím máy tính; 01 giá gỗ; 01 máy tính tiền hiệu P80EFT-POS; 01 máy in màu hiệu EPSON L360 bên trong có 04 bình mực.

Theo Kết luận định giá tài sản số 1254/HĐĐG ngày 27/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, thể hiện:

1. 01 (một) cái máy tính tiền hiệu P80EFT-POS, Ngân hàng TMCP Công thương, Chi nhánh tại Bình Thuận bàn giao tháng 12/2013.

+ Nguyên giá: 11.000.000 đồng

+ Giá trị còn lại đến tháng 5/2017: $01 \text{ cái} \times 11.000.000 \text{ đồng/cái} \times 60 \% = 6.600.000 \text{ đồng}$.

2. 01 (một) cái máy in hiệu EPSON L360 (có 04 bình mực).

+ Nguyên giá: 4.750.000 đồng (theo hóa đơn ngày 05.3.2016 do ông Hiếu cung cấp).

+ Giá trị còn lại đến tháng 5/2017: $01 \text{ cái} \times 4.750.000 \text{ đồng/cái} \times 80 \% = 3.800.000 \text{ đồng}$.

+ Đến thời điểm định giá thì máy in hiệu EPSON L360 (có 04 bình mực) bị bể, hư hỏng hoàn toàn, không sử dụng được.

+ Giá trị thiệt hại: 3.800.000 đồng.

3. 01 (một) cái màn hình máy tính hiệu LG, theo biên bản xác minh lại ngày 21/10/2019 (và qua kiểm tra lại tại kho của Chi cục thi hành án) màn hình 20 inch.

+ Nguyên giá: 2.500.000 đồng (theo lời khai của ông H mua năm 2014).

+ Giá trị còn lại đến tháng 5/2017: $01 \text{ cái} \times 2.500.000 \text{ đồng/cái} \times 40 \% = 1.000.000 \text{ đồng}$.

+ Đến thời điểm định giá thì màn hình máy tính hiệu LG bị bể, hư hỏng hoàn toàn, không sử dụng được.

+ Giá trị thiệt hại: 1.000.000 đồng.

4. 01 (một) bàn phím máy tính, hiệu LOGITECH

+ Nguyên giá: 300.000 đồng (khảo sát giá thị trường tại thời điểm định giá, không rõ thời điểm mua).

+ Giá trị còn lại định giá: 50.000 đồng.

+ Đến thời điểm định giá thì bàn phím máy tính vẫn còn sử dụng được.

5. 01 (một) cái máy tính xách tay (Laptop) nhãn hiệu HP, mua năm 2011.

+ Nguyên giá: 24.000.000 đồng (khảo sát giá thị trường tại thời điểm năm 2011).

+ Giá trị còn lại đến tháng 5/2017: $01 \text{ cái} \times 24.000.000 \text{ đồng/cái} \times 20 \% = 4.800.000 \text{ đồng}$.

+ Đến thời điểm định giá: Hội đồng định giá nhận thấy máy tính xách tay (Laptop) nhãn hiệu HP, 15 inch vẫn còn hoạt động bình thường.

6. 01 (một) cái giá bằng gỗ,

+ Nguyên giá: 150.000 đồng (theo lời khai của ông H).

+ Không thiệt hại.

Giá trị thiệt hại về tài sản đối với tài sản hư hỏng hoàn toàn không sử dụng được gồm:

- 01 máy in hiệu EPSON L360 (có 04 bình mực) giá trị thiệt hại: 3.800.000 đồng.

- 01 màn hình máy tính hiệu LG 20 inch hư hỏng hoàn toàn, không sử dụng được, giá trị thiệt hại: 1.000.000 đồng.

Tổng cộng $3.800.000 \text{ đồng} + 1.000.000 \text{ đồng} = 4.800.000 \text{ đồng}$

Giá trị tài sản còn nguyên vẹn và còn sử dụng được đến thời điểm tháng 5/2017 tổng cộng là 12.050.000 đồng gồm có:

- 01 (một) cái máy tính tiền hiệu P80EFT-POS là 6.600.000 đồng.

- 01 (một) bàn phím máy tính, hiệu LOGITECH là: 50.000 đồng.

- 01 (một) cái máy tính xách tay (Laptop) nhãn hiệu HP là 4.800.000 đồng.

- 01 (một) cái giá để oppic bằng gỗ là 150.000 đồng.

Về vật chứng vụ án: Là 01 cái máy tính tiền hiệu P80EFT-POS; 01 cái máy in hiệu EPSON L360 (có 04 bình mực); 01 cái màn hình máy tính hiệu LG; 01 cái máy tính xách tay (Laptop) nhãn hiệu HP, màu bạc; 01 cái giá gỗ, tất cả đã được Cơ quan CSĐT Công an thị xã La Gi chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự thị xã

La Gi theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/3/2018. Riêng 01 bản phim máy tính được cơ quan CSĐT Công an thị xã La Gi chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự thị xã La Gi theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/8/2018.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 39/2020/HSST ngày 16/6/2020 của Tòa án nhân dân thị xã Lagi đã quyết định:

Tuyên bố: bị cáo Phạm Văn Đ phạm tội “*Hủy hoại tài sản*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử Phạt:

+ Bị cáo Phạm Văn Đ 20.000.000đồng (Hai mươi triệu đồng).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên phần dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

- Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 29/6/2020, bị cáo Phạm Văn Đ kháng cáo yêu cầu sửa bản án sơ thẩm số 39/2020/HS-ST ngày 16/6/2020 của Tòa án nhân dân thị xã La Gi, tuyên bị cáo không phạm tội hủy hoại tài sản.

- Đại diện theo pháp luật của bị hại: Ông Phạm Trọng H kháng cáo yêu cầu hủy bản án hình sự sơ thẩm số 39/2020/HS-ST ngày 16/6/2020 của Tòa án nhân dân thị xã La Gi.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Ý kiến của Kiểm sát viên: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, đánh giá đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo để xử phạt bị cáo Phạm Văn Đ về tội “*hủy hoại tài sản*” với mức phạt tiền 20.000.000 đồng theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự là thỏa đáng, phù hợp với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn Đ và đại diện theo pháp luật của bị hại, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 39/2020/HSST ngày 16/6/2020 của Tòa án nhân dân thị xã La Gi.

- Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo không phạm tội hủy hoại tài sản vì những lý do sau:

+ Chưa làm rõ chủ thể quản lý, sử dụng khai thác khách sạn Thanh B. Bị cáo có là đồng sở hữu khách sạn Thanh B hay không chưa được làm rõ nhưng vẫn quy kết bị cáo hủy hoại tài sản của người khác là không có căn cứ.

+ Kết luận định giá của Hội đồng định giá có nhiều vi phạm: không chỉ rõ văn bản pháp luật áp dụng để xác định giá tài sản. Không tuân thủ quy định của pháp luật về khấu hao tài sản cố định của doanh nghiệp; không kiểm tra hồ sơ kế toán; sổ theo dõi khấu hao tài sản.

+ Hóa đơn mua máy in là bản phô tô, không phải là bản chính, việc công chứng hóa đơn là trái với quy định tại Nghị định số 23/2015/NĐ-CP quy định hóa đơn giá trị gia tăng là loại giấy tờ không được chứng thực bản sao. Trên hóa đơn thể hiện bên bán máy in là Công ty Cổ phần TMDV Phong Vũ có địa chỉ 125 Cách Mạng Tháng 8, phường Bến Th, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh. Tuy nhiên, qua

xác minh, tìm hiểu của luật sư thì địa chỉ nêu trên là trụ sở làm việc của Công ty Cổ phần kinh doanh nhà Nova, sàn giao dịch bất động sản Novaland; còn Công ty Phong V đã dời về địa chỉ 119 – 121 Nguyễn Du, phường Bến Th, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh. Để không làm oan người vô tội, cơ quan điều tra phải thu giữ bản gốc hóa đơn giá trị gia tăng và bản gốc sổ sách kế toán/báo cáo quyết toán thuế.

+ Máy in mà bị cáo làm hư hỏng và máy in là vật chứng vụ án không phải là một; Kết luận điều tra ghi máy in T360, nhưng cáo trạng và bản án sơ thẩm lại khẳng định là máy in L360.

- Tranh luận của kiểm sát viên:

+ Bị cáo khai nhận đã đập bể máy in mà máy in này không thuộc quyền sở hữu, sử dụng, quản lý của bị cáo nên cấp sơ thẩm quy kết bị cáo đã hủy hoại tài sản của người khác là có căn cứ.

+ Thành phần Hội đồng định giá tuân thủ đúng quy định của pháp luật; việc định giá tài sản được thực hiện theo Nghị định 130/2008/NĐ-CP của Chính phủ quy định về định giá tài sản trong tố tụng hình sự; không áp dụng pháp luật về kế toán doanh nghiệp trong vụ án này.

+ Hóa đơn giá trị gia tăng mà cơ quan điều tra thu thập đã được Chi cục thuế thị xã La Gi xác nhận doanh nghiệp đã kê khai thuế theo hóa đơn, nên không cần thu thập bản chính hóa đơn giá trị gia tăng.

+ Người bào chữa cho rằng máy in mà bị cáo đập bể và máy in là vật chứng không phải là một là không có căn cứ.

Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận ý kiến của người bào chữa.

- Bị cáo Phạm Văn Đ: Giữ nguyên kháng cáo, bị cáo có đập bể máy in tại khách sạn Thanh B nhưng không phạm tội hủy hoại tài sản, thống nhất với ý kiến bào chữa của các luật sư; đề nghị xử phạt hành chính bị cáo để không có án tích; sẵn sàng bồi thường cho bị hại.

- Đại diện theo pháp luật của bị hại: Vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về sự vắng mặt của đại diện bị hại (kháng cáo) và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 351 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt họ như đề nghị của kiểm sát viên và ý kiến của người tham gia tố tụng khác.

[2] Bị cáo kháng cáo kêu oan. Bị cáo thừa nhận ngày 09/5/2017, tại khách sạn Thanh B, địa chỉ tại 67 Thống Nhất La Gi, Bình Thuận, bị cáo đã đập bể 01 máy in màu. Nhưng máy in này của khách sạn Thanh B thuộc quyền sở hữu của bị

cáo nên bị cáo không phạm tội “hủy hoại tài sản”. Xét kháng cáo của bị cáo và ý kiến bào chữa cả các luật sư, Hội đồng xét xử xét thấy:

[2.1] Về địa điểm đăng ký kinh doanh và việc xác định chủ sở hữu đối với khách sạn Thanh B: Kết quả điều tra thể hiện tại Công văn số 364/CV-ĐKKD ngày 25/9/2017 của Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Bình Thuận (BL 28): Địa chỉ 67 Thống Nhất La Gi, Bình Thuận có 3 đơn vị đang hoạt động, cụ thể:

- Công ty TNHH Dịch vụ Thanh B.
- Điểm kinh doanh Công ty TNHH Dịch vụ Thanh B.
- Chi nhánh La Gi – Công ty TNHH Thương mại dịch vụ tin học Navitech.

Bị cáo đã có hành vi đập bể máy in tại khách sạn Thanh B nhưng nếu máy in mà bị cáo đập bể thuộc quyền sở hữu của người khác thì bị cáo vẫn phải chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật mà không cần phải xác định khách sạn Thanh B có thuộc sở hữu (hay đồng sở hữu) của bị cáo hay không. Người bào chữa cho rằng khi chưa xác định ai là chủ sở hữu khách sạn Thanh B đã kết tội bị cáo là điều tra chưa đầy đủ. Ý kiến này của người bào chữa không có cơ sở chấp nhận. Không có tài liệu nào thể hiện máy in mà bị cáo đập bể là một phần tài sản thuộc khách sạn Thanh B. Bị cáo cũng thừa nhận bị cáo không quản lý, sử dụng máy in này mà do Phạm Trọng H và nhân viên của H quản lý, sử dụng. Do vậy không có căn cứ nào chứng minh bị cáo là chủ sở hữu hay đồng sở hữu máy in mà bị cáo đã đập bể tại khách sạn Thanh B vào ngày 09/5/2017.

[2.2] Máy in mà bị cáo đập bể là máy in Epson L360 hay Epson T360.

Tại kết luận điều tra ngày 17/01/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã La Gi đã ghi không thống nhất ký hiệu máy in, khi thì ghi L360, khi thì ghi T360. Ngày 20/01/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra đã có văn bản số 29/CSĐT đánh chính ký hiệu tang vật vụ án, xác định tang vật vụ án là máy in màu Epson L360. Việc đánh chính nêu trên phù hợp với bản ảnh tang vật vụ án (BL 236 thể hiện loại máy in là L360) phù hợp với kết quả điều tra là trên thị trường không có model máy in Epson T360. Như vậy, việc kết luận điều tra ghi tang vật là máy in Epson T360 là nhầm lẫn và đã được đánh chính. Bị cáo và người bào chữa của bị cáo cho rằng máy in mà bị cáo đập bể và máy in là tang vật vụ án không phải là một là không có căn cứ.

[2.3] Về việc xác định chủ sở hữu máy in Epson L360

Đại diện của công ty Navitech cho rằng máy in này là của Công ty mua năm 2016, đơn vị bán hàng là Công ty Cổ phần thương mại dịch vụ Phong V, địa chỉ tại 125 Cách Mạng Tháng 8, phường Bến Th, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, chứng từ kèm theo là hóa đơn giá trị gia tăng số 0018183 ngày 05/3/2016. Trên hóa đơn này thể hiện rõ bên mua hàng là Chi nhánh La Gi Công ty TNHH Thương mại dịch vụ tin học Navitech, địa chỉ chỉ 67 Thống Nhất, LG, Bình Thuận. Chi cục thuế thị xã La Gi cung cấp thông tin tại văn bản số 2133/CV-CCT ngày 21/12/2019 có nội dung: Hóa đơn mua hàng số 0018183, ký hiệu PV/16T, mẫu số 01GTKT3/001 phát hành ngày 05/3/2016 của Công ty Cổ phần thương mại dịch

vụ Phong Vũ đã được Chi nhánh La Gi Công ty TNHH Thương mại dịch vụ tin học Navitech, kê khai thuế vào kỳ tính thuế tháng 3/2016. Lời khai của bị cáo và đại diện bị hại thống nhất là máy in này do Phạm Trọng H quản lý, do nhân viên của H trực tiếp sử dụng. Hóa đơn giá trị gia tăng mà cơ quan điều tra thu thập là bản sao có chứng thực đúng với bản chính, người bào chữa cho rằng cần phải thu thập bản chính hóa đơn giá trị gia tăng và địa chỉ bên bán (xuất hóa đơn) là trụ sở của công ty khác, còn công ty Phong Vũ đã chuyển đi nơi khác. Hội đồng xét xử xét thấy, mặc dù trong hồ sơ chỉ có bản sao có chứng thực hóa đơn giá trị gia tăng nhưng cơ quan thuế xác nhận doanh nghiệp đã kê khai thuế đối với hóa đơn mà cơ quan điều tra đã thu thập được. Hội đồng xét xử không chỉ căn cứ vào bản sao hóa đơn này để xác định chủ sở hữu máy in Epson L360 mà căn cứ vào hệ thống các chứng cứ và sự phù hợp của các chứng cứ đã thu thập được. Căn cứ lời khai của bị cáo, người bị hại, bản ảnh vật chứng và các chứng cứ khác là hóa đơn giá trị gia tăng, xác nhận của Chi cục thuế thị xã La Gi đã có đầy đủ cơ sở khẳng định máy in mà bị cáo đã hủy hoại là loại máy Epson L360 thuộc sở hữu của Chi nhánh La Gi Công ty TNHH Thương mại dịch vụ tin học Navitech. Do vậy, không cần thiết phải thu thập bản gốc hóa đơn giá trị gia tăng, sổ sách kế toán, báo cáo tài chính của Công ty Navitech và xác minh địa chỉ của bên bán (bên xuất hóa đơn) là Công ty Phong Vũ như ý kiến của người bào chữa.

[2.4] Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự xác định máy in trị giá 3.800.000đ. Sau khi có kết quả định giá, Cơ quan điều tra đã tổng đạt cho bị cáo, bị cáo không đồng ý với kết quả định giá nhưng không đồng ý về phần định giá màn hình TV LCD. Thành phần Hội đồng định giá tuân thủ đúng quy định của pháp luật; việc định giá tài sản được thực hiện theo quy định của Chính phủ về định giá tài sản trong tố tụng hình sự. Hội đồng định giá không chỉ căn cứ vào hóa đơn giá trị gia tăng thể hiện thời điểm máy in được mua, mà đã trực tiếp xem xét, đánh giá thực trạng tài sản trước khi có kết luận định giá. Việc định giá tài sản trong tố tụng hình sự được thực hiện theo quy định riêng (Nghị định 130/2008/NĐ-CP), theo quy định thì Hội đồng định giá tài sản phải xác định giá trị thực tế của tài sản và giá trị thiệt hại, hoàn toàn khác với quy định về việc khấu hao tài sản cố định của doanh nghiệp trong nghiệp vụ kế toán, thuế nên không cần thiết phải thu thập tài liệu là sổ sách kế toán, sổ theo dõi khấu hao tài sản như ý kiến của người bào chữa.

[2.5] Hành vi của bị cáo hủy hoại tài sản của người khác gây thiệt hại 3.800.000đ đã phạm vào tội “Hủy hoại tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự; Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội hủy hoại tài sản là đúng người, đúng tội, không oan. Do vậy kháng cáo kêu oan của bị cáo và ý kiến bào chữa của luật sư không có cơ sở chấp nhận.

[3] Về kháng cáo của bị hại: Trong vụ án này, Tòa án hai cấp đã nhiều lần trả hồ sơ yêu cầu điều tra bổ sung. Cơ quan điều tra chỉ kết luận và viện kiểm sát chỉ truy tố bị cáo về hành vi đập phá máy in của Công ty Navitech. Các tài sản khác mà bị cáo hủy hoại do chưa đủ cơ sở khẳng định thuộc quyền quản lý của ai nên không truy tố bị cáo. Theo quy định tại Điều 298 Bộ luật tố tụng hình sự về giới hạn xét xử thì Tòa án chỉ xét xử bị cáo và những hành vi theo tội danh mà

Viện kiểm sát truy tố. Do vậy, Tòa án hai cấp chỉ xem xét hành vi của bị cáo bị truy tố là hủy hoại máy in trị giá 3.800.000đ. Nếu bị hại cho rằng ngoài hành vi hủy hoại máy in, bị cáo còn có hành vi hủy hoại tài sản khác của bị hại thì bị hại có quyền đề nghị cơ quan điều tra, viện kiểm sát làm rõ. Do chưa có cơ sở khẳng định các tài sản khác thuộc quyền sở hữu của ai nên Tòa án cấp sơ thẩm đã tách một phần yêu cầu dân sự ra giải quyết bằng vụ án khác nếu có yêu cầu là đúng quy định của pháp luật. Xét thấy, tài sản bị thiệt hại 3.800.000 đồng là thiệt hại không lớn. Tòa án cấp sơ thẩm khi quyết định hình phạt đã đánh giá nhân thân của bị cáo và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo 20.000.000 đồng là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại là không có cơ sở chấp nhận.

[4] Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo và đại diện theo pháp luật của bị hại không được chấp nhận nên bị cáo, bị hại phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn Đ và đại diện theo pháp luật của bị hại; Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2020/HSST ngày 16/6/2020 của Tòa án nhân dân thị xã La Gi.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn Đ, phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

Áp dụng: khoản 1 điều 178; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử Phạt: Bị cáo Phạm Văn Đ 20.000.000đồng (Hai mươi triệu đồng).

2. Về dân sự: Căn cứ: Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự 2015

Chấp nhận một phần yêu cầu của bị hại. Buộc bị cáo Phạm Văn Đ bồi thường cho bị hại Công ty TNHH thương mại dịch vụ tin học Navitech do ông Phạm Trọng H đại diện trị giá 01 máy in hiệu EPSON L360 và 04 bình mực số tiền là 3.800.000 đồng (Ba triệu tám trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành xong số tiền trên thì hàng tháng người phải thi hành còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo quy định tại Điều 375 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian còn phải thi hành án.

Không chấp nhận yêu cầu của bị hại về việc buộc bị cáo bồi thường các khoản sau:

- Phần mềm quản lý khách sạn và bảo mật đã cài đặt vào máy tính xách tay HP, trị giá: 20.000.000 đồng; Phần khắc phục lại tại khu vực lễ tân, giá: 5.000.000

đồng; Các thiết bị phục vụ khách sạn bị hư hỏng nên gây thiệt hại cho việc kinh doanh trong 09 ngày, thu nhập bị mất 01 ngày là 3.000.000 đồng, tổng cộng: 27.000.000 đồng; Ông H phải nghỉ việc để đến làm việc theo yêu cầu của các cơ quan tiến hành tố tụng nên làm mất thu nhập là: 2.330.000 đồng; Tiền thuê Luật sư là: 50.000.000 đồng, Bồi thường thiệt hại danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm (tổn thất về tinh thần) là 13.900.000 đồng; Tổng cộng 118.230.000 đồng

Căn cứ: Điều 30 Bộ luật tố tụng hình sự 2015,

Tách yêu cầu bồi thường các khoản: 01 màn hình máy tính hiệu LG trị giá: 2.950.000 đồng, 01 cái giá gỗ trị giá: 150.000 đồng, 01 máy tính xách tay (Laptop) nhãn hiệu HP trị giá: 26.000.000 đồng của Công ty TNHH thương mại dịch vụ tin học Navitech ra để giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự nếu có yêu cầu.

3. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ: Điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015

+ Tịch thu và tiêu hủy 01 cái máy in hiệu EPSON L360 (có 04 bình mực in màu) theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án dân sự thị xã LaGi ngày 23/3/2018.

+ Giao trả lại 01 cái máy tính tiền hiệu P80EFT-POS, 01 bàn phím máy tính, 01 cái màn hình máy tính hiệu LG; 01 cái giá gỗ (oppic) và 01 cái máy tính xách tay (Laptop) nhãn hiệu HP, màu bạc cho Công ty TNHH thương mại dịch vụ tin học Navitech quản lý (Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Lagi ngày 23/3/2018 và biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/8/2018 giữa Cơ quan CSĐT Công an thị xã La Gi và Chi cục thi hành án dân sự thị xã La Gi).

4. Về án phí:

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Phạm Văn Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm và 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Công ty TNHH thương mại dịch vụ tin học Navitech do ông Phạm Trọng H đại diện phải chịu là 5.911.500 đồng án phí DSST về yêu cầu không được chấp nhận và 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (20/4/2021)

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- TA (02), VKS, CA, THA thị xã Lagi;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- Phòng PV06 - Công an tỉnh;
- Những người tham gia tố tụng;
- Tổ HCTP;
- Lưu: THS, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Quân